

Hòa Bình, ngày 27 tháng 10 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH
Phối hợp thực hiện công tác pháp chế
giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Chương trình số 1355/CTr-BGD&ĐT-BTP ngày 30/12/2019 phối hợp thực hiện công tác tư pháp giữa Bộ Giáo dục và đào tạo và Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2025.

Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp thống nhất ban hành Chương trình phối hợp thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật đối với ngành giáo dục theo Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục để triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục

thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiến tới toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo; Nghị quyết số 04-NQ/ĐH ngày 03/10/2020 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 23/10/2020 của Tỉnh ủy Hòa Bình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hòa Bình lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch số 254-KH/TU ngày 23/12/2019 của Tỉnh ủy Hòa Bình về thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL trong lĩnh vực giáo dục; tập trung soạn thảo, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới phù hợp các quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học.

d) Xây dựng và phát huy vai trò của tổ chức pháp chế, những người làm công tác xây dựng thể chế tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp để nâng cao xây dựng thể chế trong ngành giáo dục.

đ) Chương trình phối hợp là căn cứ để Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch cụ thể hàng năm theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng Sở và chỉ đạo, tổ chức, thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ công tác pháp chế ngành giáo dục.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động phối hợp đúng chức năng, nhiệm vụ của hai Bên, được thực hiện thường xuyên, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, tránh phô trương, hình thức;

b) Định kỳ thực hiện kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phối hợp, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Chương trình này xác định việc phối hợp thực hiện công tác pháp chế giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp giai đoạn 2021-2025.

Trong giai đoạn 2021-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp tăng cường phối hợp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ sau:

1. Công tác xây dựng pháp luật

a) Sở GD&ĐT và Sở Tư pháp phối hợp chặt chẽ trong việc tham mưu xây dựng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến giáo dục và đào tạo theo quy định. Trong đó, tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ tổ chức soạn thảo các dự thảo văn bản theo sự phân cấp tại Luật Giáo dục năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; rà soát tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bổ sung mới các văn bản phù hợp với quy định của hai Luật nêu trên và các Luật mới được ban hành.

b) Sở Tư pháp cử đại diện tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập đối với các dự thảo văn bản QPPL do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì soạn thảo khi có yêu cầu; Tham gia góp ý, thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Góp ý các văn bản khác do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì soạn thảo, ban hành có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều đối tượng.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia góp ý các dự thảo VBQPPL do Sở Tư pháp tham mưu xây dựng trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL; kịp thời trao đổi, thống nhất phương án đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý;

b) Phối hợp trong việc thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý kết quả rà soát theo quy định của pháp luật.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ tại nội dung này.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tăng cường sự phối hợp để thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” giai đoạn 2017-2021 và giai đoạn tiếp theo; Sở Tư pháp cử báo cáo viên pháp luật tham gia thực hiện Đề án;

b) Tiếp tục phối hợp hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; hướng dẫn nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành giáo dục; chỉ đạo hướng dẫn, triển khai, tổ chức “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” hàng năm trong ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Tăng cường phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục tại các Sở, ban, ngành, địa phương và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành giai đoạn 2021-2025.

5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính liên quan đến lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo. Sở Tư pháp kịp thời hướng dẫn về nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo.

6. Công tác bồi thường của nhà nước

Hai Sở phối hợp thực hiện các quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Sở Tư pháp kịp thời hướng dẫn về nghiệp vụ trong việc giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến bồi thường của Nhà nước theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo.

7. Công tác pháp chế

a) Tăng cường công tác phối hợp thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch nhằm tăng cường năng lực cho đội ngũ những người làm công tác xây dựng văn bản của ngành giáo dục.

b) Sở Tư pháp hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ pháp chế cho đội ngũ những người làm công tác xây dựng văn bản của ngành giáo dục; cử báo cáo viên tham gia các lớp tập huấn để nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác xây dựng văn bản cho ngành giáo dục.

c) Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo và các diễn đàn trong công tác xây dựng văn bản giữa hai Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Sở Tư pháp là đơn vị đầu mối, tham mưu cho Lãnh đạo hai Sở trong việc đôn đốc, triển khai thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Chương trình này; các đơn vị có liên quan thuộc hai Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì tại Chương trình, hai Sở phối hợp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho năm tiếp theo; tổng kết, đánh giá kết quả sau 05 năm thực hiện Chương trình.

3. Hai Sở chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình này.

4. Phòng Tư pháp và Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp này tại địa phương.

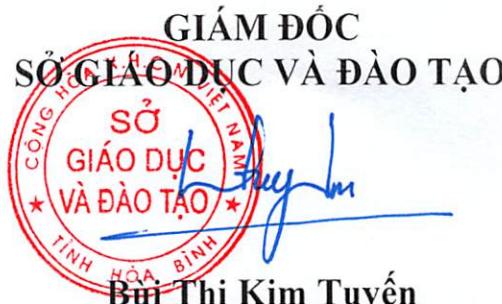
5. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai Sở dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình này theo các quy định pháp luật hiện hành.

6. Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng) và Sở Tư pháp (qua Văn phòng) để xem xét, giải quyết./.



Bùi Thị Thúy Bình



Bùi Thị Kim Tuyến

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- UBND huyện, thành phố (để phối hợp);
- GD, các PGD Sở GD&ĐT;
- GD, các PGD Sở Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Sở Tư pháp (để thực hiện);
- Phòng GD&ĐT huyện, thành phố (để thực hiện);
- Phòng Tư pháp huyện, thành phố (để thực hiện);
- Trang Thông tin điện tử Sở GD&ĐT, Sở TP;
- Lưu: VT SG&ĐT, STP, VPBGD&ĐT(10^b), VPSTP(10^b).